TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 363/2024/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 04 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 149, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và mục 2 phần B danh mục lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 433/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024, về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trần Xuân H– sinh năm 1988

Nơi thường trú: Tổ 10, Đ, thành phố T, tỉnh T.

Chỗ ở hiện tại: CH 1107 CTI.1-1A khu nhà ở H, phường V, quận H, thành phố H.

- Chị Phạm Thị C– sinh năm 1989

Nơi thường trú: Thôn 6, Đ, thành phố T, tỉnh T.

Chỗ ở hiện tại: CH 1107 CTI.1-1A khu nhà ở H, phường V, quận H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Xuân Hvà Chị Phạm Thị Ctự nguyện kết hôn, được hai bên gia đình tổ chức hôn lễ, có đăng ký kết hôn ngày 31/8/2012 tại UBND xã Đ, thành phố T, tỉnh T. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận đến giữa năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không quan tâm đến cuộc sống của nhau, mặc dù đã nhiều lần cố gắng hàn gắn tuy nhiên quan điểm sống của hai bên ngày càng khác biệt, anh chị đã không chung sống cùng nhau từ năm 2021 đến nay. Anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng thuận ly

hôn.

[2] Về con chung: Anh Hvà Chị Ccó 02 con chung Trần Đức L– sinh ngày 28/10/2013 và Trần Đức Q– sinh ngày 24/5/2016. Anh, chị thống nhất giao hai con cho Chị Ctrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về tài sản chung (bao gồm động sản, bất động sản): Anh Hanh, Chị Ckhông yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về công nợ chung: Anh Hanh, Chị Ckhông yêu cầu Toà án giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Ctự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận trên của anh chị được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Xuân Hvà Chị Phạm Thị Ccùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Hanh, Chị Ccó 02 con chung là Trần Đức L- sinh ngày 28/10/2013 và Trần Đức Q– sinh ngày 24/5/2016. Anh, chị thoả thuận giao hai con cho Chị Ctrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con do anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh Hcó quyền và nghĩa vụ thăm nom gặp gỡ con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi các bên có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, Toà án sẽ xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung (bao gồm động sản, bất động sản): Anh Hanh, Chị Ckhông yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh Hanh, Chị Ckhông yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Ctự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) Chị Cđã nộp theo biên lai số 0033905 ngày 19/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H. Chị Cđã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Đ, TP T, tỉnh T.
- Chi cục THA dân sự quận H;
- TAND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

T